

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10
THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

T T	Kĩ năng	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNK Q	TL	TNK Q	TL	
1	Đọc	Thơ hiện đại	- Xác định phương thức biểu đạt - Xác định được ngôi kể -Nhận biết được đặc điểm nhân vật - Chỉ ra được thông tin trong văn bản	0	- Xác định được nội dung của VB - Lí giải được chi tiết tiêu biểu - Lí giải được đặc trưng của thần thoại	- Biết đối chiếu với văn bản tương đương cùng thể loại	0	Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm văn học đối với quan niệm, cách nhìn, cách nghĩ và tình cảm của bản thân.	0	– Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng,... trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân.	10
		Tỉ lệ (%)	20%		15%	5%		10%		10%	60
2	Viết	Viết văn bản nghị luận về một vấn đề								Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội.	1

		xã hội										
		Tỉ lệ (%)		10		15		10		5	40	
Tổng			20	10		15	20	0	20	0	15	100
Tỉ lệ %			30%			35%		20%		15%		
Tỉ lệ chung			65%					35%				
* Lưu ý: – Kỹ năng viết có 01 câu bao gồm cả 04 cấp độ. – Những kỹ năng không có trong ma trận để kiểm tra định kì (nói và nghe) sẽ được thực hiện ở các bài kiểm tra thường xuyên												

Thời gian: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)
Đọc văn bản:

NỮ OA TẠO RA LOÀI NGƯỜI

Khi ấy, trời đất mới sinh, đã có cây cỏ, muôn thú mà chưa có loài người. Thế giới giống như một bức tranh buồn tẻ. Đi giữa thế giới hoang sơ, buồn tẻ ấy là vị đại thiên thần, chính là Nữ Oa. Lúc ấy, bà cảm thấy buồn chán, cô độc bèn nghĩ rằng cần phải tạo ra một cái gì đó cho thế giới này thêm vui tươi, giàu sức sống. Bà nghĩ ngợi hồi lâu, rồi đến bên đầm nước, lấy bùn đất màu vàng bên bờ đầm, trộn nhuyễn với nước, mô phỏng theo hình dáng của mình in bóng trên mặt nước mà nặn thành đồ vật xinh xắn, đáng yêu.

Lạ thay, vừa đặt xuống mặt đất, đồ vật xinh xắn ấy bỗng dưng có sức sống, cất tiếng nói trong trẻo, nhảy múa, vui đùa. Đồ vật xinh xắn ấy gọi là “Người”. “Người” được bàn tay nữ thần tạo ra, không giống các loài muông thú bởi được mô phỏng từ hình dáng của vị nữ thần. Nữ Oa vô cùng thích thú, hài lòng về sản phẩm do mình vừa tạo ra, bèn tiếp tục dùng đất bùn màu vàng hòa nhuyễn với nước nhào nặn ra rất nhiều người, trai có, gái có. Nhìn những con người vui đùa, cười nói xung quanh mình, Nữ Oa cảm thấy vui vẻ hẳn lên, không còn cô độc, buồn bã nữa.

Nhưng mặt đất hoang sơ vô cùng rộng lớn, bà làm việc không ngừng nghỉ trong một thời gian rất lâu mà mặt đất vẫn trống trải. Bà cứ miệt mài làm việc, làm tới lúc mỏi mệt lắm rồi mà mặt đất vẫn trống trải quá. Bà bèn nghĩ ra một cách, lấy một sợi dây, nhúng vào trong nước bùn, vung lên khắp phía. Người thì bảo bà dùng một sợi dây thừng, nhưng hồi đó làm gì có dây thừng, có lẽ bà đã dùng một sợi dây lấy từ một loài cây dây leo. Khi bà vung sợi dây đánh đầy thứ bùn từ đất vàng đó lên, các giọt bùn đất màu vàng bắn đi khắp nơi, rơi xuống đất liền biến thành người, cười nói, chạy nhảy. Thế là mặt đất trở nên đông đúc bao nhiêu là người.

(Trích “Nữ Oa” (Thần thoại Trung Quốc), Dương Tuấn Anh (sưu tầm, tuyển chọn) NXB Giáo dục Việt Nam, 2009).

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1: Xác định thể loại của văn bản trên:

- A. Cổ tích
- B. Truyền thuyết
- C. Thần thoại
- D. Sử thi

Câu 2: Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

- A. Nghị luận
- B. Tự sự
- C. Miêu tả
- D. Biểu cảm

Câu 3: Theo đoạn trích, nhân vật Nữ Oa xuất hiện trong bối cảnh (thời gian, không gian) như thế nào?

- A. Trời đất mới sinh, đã có loài người nhưng chưa có cỏ cây muôn thú.
- B. Trời đất mới sinh, đã có cỏ cây muôn thú, mà chưa có loài người.
- C. Trời đất mới sinh, chỉ có Nữ Oa cũng một số vị thần như thần Lửa, thần Nước.
- D. Trời đất mới sinh, có cỏ cây muôn thú và các vị thần Lửa, thần Nước.

Câu 4: Phương án nào sau đây đúng và đủ các sự kiện chính trong đoạn trích Nữ Oa?

- A. Nữ Oa tạo ra loài người.
- B. Nữ Oa bênh vực loài người, Nữ Oa trừng phạt thần Lửa và thần Nước.
- C. Nữ Oa yêu thương con người, Nữ Oa tạo ra loài người.
- D. Nữ Oa luyện đá vá trời, giúp đỡ loài người.

Câu 5: Đoạn trích Nữ Oa thể hiện nội dung nào dưới đây?

- A. Biết ơn người có công với cộng đồng.
- B. Tôn vinh người anh hùng.
- C. Thương xót con người bé nhỏ.
- D. Biết ơn thần linh và con người.

Câu 6: Dòng nào dưới đây không đúng với truyện Nữ Oa?

- A. Mang yếu tố hoang đường kỳ ảo
- B. Kết thúc truyện có hậu
- C. Nhân vật có khả năng phi thường
- D. Truyện được kể theo lời nhân vật

Câu 7: Nhân vật Nữ Oa hội tụ những vẻ đẹp gì?

- A. Vẻ đẹp sức mạnh và cảm xúc
- B. Vẻ đẹp thể chất và ước mơ
- C. Vẻ đẹp trí tuệ và tình cảm
- D. Vẻ đẹp sức mạnh và trí tuệ

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:

Câu 8: Về phương diện thể loại, đoạn trích Nữ Oa giống đoạn trích nào đã học, và hãy chỉ những điểm giống nhau đó?

Câu 9: “Niềm tin thiêng liêng về một thế giới mà ở đó vạn vật đều có linh hồn” là một trong những vẻ đẹp của thần thoại. Theo anh/chị, niềm tin ấy còn có sức hấp dẫn với con người hiện đại không?

Câu 10: Anh chị rút ra được thông điệp tích cực gì sau khi đọc văn bản?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Đọc truyện ngắn:

Một viện bảo tàng được lát đá cẩm thạch rất tinh tế và ngay chính giữa sảnh ngửa một bức tượng cẩm thạch khổng lồ. Du khách từ khắp nơi trên thế giới đến đây đều trầm trồ trước bức tượng cẩm thạch lộng lẫy này.

Đêm nọ, đá cẩm thạch nói với tượng cẩm thạch.

Đá: *Này tượng, như thế là không công bằng đâu nhé. Thật là bất công! Tại sao mọi người tới đây đều giẫm lên tôi trong khi họ ngưỡng mộ cậu?*

Tượng: *Đá thân mến, cậu có nhớ rằng chúng ta đều sinh ra từ một mỏ đá không?*

Đá: *Đúng vậy! Chính điều đó lại càng làm tớ thấy bất công hơn. Chúng ta sinh ra từ một mỏ nhưng lại được đối xử khác nhau. Bất công làm sao!*

Tượng: *Rồi cậu có còn nhớ ngày mà nhà điêu khắc đẽo cậu nhưng cậu từ chối không để các dụng cụ đó đẽo gọt lên mình không?*

Đá: *Đúng thế, tớ vẫn nhớ [...].*

Tượng: *Rồi thì ông ấy quyết định từ bỏ cậu và bắt đầu làm việc trên mình tớ. Tớ hiểu ngay rằng mình sẽ khác biệt sau những nỗ lực của ông ấy. Tớ không từ chối các dụng cụ. Thay vào đó, tớ chịu đựng đau đớn khi những dụng cụ đó gọt giũa vào thân mình.*

Đá: *Ừ...*

Tượng: *Cậu thân mến, đó là cái giá của mọi thứ trong cuộc sống. Vì cậu quyết định bỏ cuộc giữa chừng, cậu không thể oán trách vì sao hôm nay người ta lại giẫm lên cậu.*

(Bạn chỉ sống có một lần, Nhiều tác giả, NXB Trẻ, 2018, tr.90,91)

Thực hiện yêu cầu:

Ý nghĩa của hai hình tượng nhân vật *đá cẩm thạch* và *tượng cẩm thạch* là gì? Anh/chị trả lời câu hỏi bằng cách viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ).

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vnteach.com>

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Môn: Ngữ văn lớp 10

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	C	0,5
	2	B	0,5
	3	A	0,5
	4	A	0,5
	5	A	0,5
	6	D	0,5
	7	D	0,5
	8	Đoạn trích Nữ Oa giống đoạn trích “Thần Trụ Trời” đã học. Điểm giống nhau: đều nói về nhân vật, chi tiết hoang đường kì ảo. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0,5 điểm - Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm - Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm *Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lí là chấp nhận được.	0,5
	9	- Niềm tin ấy vẫn còn sức hấp dẫn đối với con người hiện đại, thể hiện qua các tín ngưỡng của nhân dân ta vẫn còn lưu giữ đến ngày nay như thờ sơn thần, thủy thần, thờ cá ông,... Có thể nói, người Việt ta vẫn có một niềm tin vô hình vào những vị thần chế ngự thiên nhiên, đặc biệt đối với những gia đình làm nông nghiệp. - Tin vào sự tồn tại ở thế giới khác không phải là điều xấu, nếu điều đó làm cho bản thân chúng ta tốt hơn. Chỉ những kẻ dựa vào đó để trục lợi, lợi dụng niềm tin của người khác mới đáng lên án. Hướng dẫn chấm:	1,0

	- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm - Học sinh trả lời đúng một ý: 0,5 điểm - Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm - Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm *Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lí là chấp nhận được.	
10	Thông điệp tích cực thông qua văn bản: - Các vị thần linh đã có công tạo ra vũ trụ, con người, giúp con người vượt qua mọi thiên tai bằng tất cả tình yêu thương và tâm trí của mình. ➔ Chính vì vậy, mọi người hãy biết ơn, bảo vệ, giữ gìn để nó xứng đáng với công lao của các vị thần linh. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời tương đương với một ý đã gợi trong đáp án: 1,0 điểm - Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 - 0,75 điểm - Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm *Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lí là chấp nhận được.	1,0
II	VIẾT	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề	0,25
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Ý nghĩa của hai hình tượng nhân vật đá cẩm thạch và tượng cẩm thạch. Hướng dẫn chấm: - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm. - Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.	0,25

	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: - Hai hình tượng nhân vật <i>đá cẩm thạch</i> và <i>tượng cẩm thạch</i> ẩn dụ cho hai kiểu người trong xã hội: + <i>Đá cẩm thạch</i> đại diện cho kiểu người không chịu rèn luyện mình qua khó khăn gian khổ, không tạo ra được giá trị của bản thân. + <i>Tượng cẩm thạch</i> đại diện cho kiểu người chấp nhận thử thách đau đớn để rèn luyện bản thân, từ đó tạo nên được giá trị to lớn cho chính mình. - Hai hình tượng nhân vật <i>đá cẩm thạch</i> và <i>tượng cẩm thạch</i> được xây dựng nhằm gửi gắm thông điệp: Để thành công, tỏa sáng và được thừa nhận giá trị cần trải qua quá trình khổ luyện kiên trì, công phu, chấp nhận đau đớn và trả giá. Con người biết đối diện vượt qua khó khăn vươn lên sẽ thành công, né tránh lùi bước trước khó khăn sẽ thất bại. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 1,75 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.</i>	2,0
	- Đánh giá chung: Nghệ thuật xây dựng nhân vật theo lối ẩn dụ độc đáo, gửi gắm một bài học nhân sinh sâu sắc. Hướng dẫn chấm: - <i>Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm.</i> - <i>Trình bày được 1 ý: 0,25 điểm.</i>	0,5
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5

		Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	
		e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
I + II			10,0